

Gặp Cô Đào Cũ

• Trích đăng của THANH THỦY



Hát cô đào còn gọi là hát nói. Một bài hát nói chia ra làm nhiều đoạn gọi là khổ. Bài đủ khổ có 11 câu, khổ đầu 4 câu, khổ giữa 4 câu, khổ xếp 3 câu. Bài hát “Gặp Cô Đào Cũ” của Dương Khuê hay nổi tiếng, thường được các Đào nương hát ở ca lâu.

MƯỜU:

*Nước: Nước biếc, non: non xanh,
Sớm tình: tình sớm, trưa tình: tình trưa.
Nhớ ai tháng đợi năm chờ,
Nhớ người độ ấy, bây giờ là đây.*

HÁT NÓI:

1. Hồng hồng, tuyết tuyết!
2. Mới ngày nào còn chưa biết cái chi chi.
3. Mười lăm năm thắm thoát có xa gì,
4. Ngoảnh mặt lại đã đến kỳ tơ liễu.
5. Ngã lãng du thời, quân thượng thiếu,

6. Quân kim hứa giá, ngã thành ông.
7. Cười cười nói nói thẹn thùng,
8. Mà bạch phát với hồng nhan chùng ái ngại.
9. Riêng một thú thanh sơn đi lại,
10. Khéo ngậy ngậy đại đại với tình.
11. Đàn ai một tiếng dương tranh

DƯƠNG KHUÊ

Dương Khuê khi còn là một thư sinh hào hoa, mười lăm năm trước thường lui tới một nhà hát và có dịp quen biết một cô bé ngây thơ “chưa biết cái chi chi”. Cô bé tên là Hồng Tuyết. Thời gian trôi nhanh, 15 năm sau người thư sinh dạo nọ trở lại thăm nhà hát cũ. Cô bé Hồng Tuyết ngày xưa đã là một trang thiếu nữ yêu kiều, dậy thì, tình xuân đương độ, phơi phới như tơ liễu bay trước Đông phong. Còn chàng thư sinh nay tóc đã bạc phau, nhưng tâm hồn còn trẻ. Cả hai trong cảnh tái ngộ, không hẹn mà nên, cảm thấy ngượng nghịu thẹn thùng. Ai thẹn thùng, ai ái ngại? Tuy “cười cười nói nói” để che lấp sự sượng sùng, mỗi người đều để trong lòng một cảm xúc, một tâm sự khó nói nên lời: một nghịch cảnh do hai trạng thái đối nghịch gây ra: tóc xanh, đầu bạc; tuổi già, tình trẻ. Một tâm trạng đặc biệt, nhưng tình ý phức tạp. Về phía chàng, một thoáng mừng tái ngộ, băng khuâng, hoài cảm, nuối tiếc, xót xa ý thức sự chênh lệch, lỗ làng.

Về phía nàng, một thương cảm ngượng ngùng, một an ủi ghen lời trong khóe mắt. Trong gương sáng đôi mắt mỹ nhân, chàng thấp thoáng thấy hình ảnh mái tóc bạc phơ của mình chìm vào sương mù của u tình luyến tiếc, một bừng tỉnh giấc ngộ trước thực tế phũ phàng. Nhưng “nỗi tình” nên bạch phát còn ngậy ngất trước mỹ nhân. Rồi tiếng “đàn ai” vút lên một âm giai để nhận chìm trong sóng bạc nhưng tình ý phiền phức, giải thoát hai người ra khỏi một cảnh tình ngang trái.

Diễn tiến bài hát:

1. Bốn câu mườu chỉ là tiếng trống báo để chuẩn bị vỡ hát và tinh thần độc giả.

Hai câu:

*“Nước: nước biếc, Non: non xanh,
Sớm tình: tình sớm, trưa tình: tình trưa”*

Đóng khung tấn kịch vào bối cảnh vật lý (thiên nhiên) và tâm lý (tâm trạng). Cách dùng điệp từ tài tình, nghệ thuật đảo ngữ, lập lại, đảo lộn kiến trúc và tiết tấu cổ điển của hai câu lục bát để tỏ thân tình và tạo một điệu nhạc trầm bổng, nhịp nhàng. Phải nghe một danh ca biểu diễn nghệ thuật luyện chữ điều luyện điểm tiếng trống chầu câu mới nhận chân được tiết tấu đặc biệt của hai câu thơ này.

2. Hai câu phá đề, (câu 1 và 2) của bài hát nói ghi nhận nỗi mừng vui bất ngờ gặp lại người cũ. Tác giả reo hai lần tên người tình để tỏ niềm hân hoan, triu mến, thân mật, ngạc nhiên.

“Hong hong, Tuyết tuyết”

Ngạc nhiên vì Hồng Tuyết khi xưa là một cô gái ngây thơ “mới ngày nào chưa biết cái chi chi”, mà giờ đây trước mắt tác giả hiện ra một thiếu nữ diễm kiều, xuân tình phơi phới.

3. Ngỡ ngàng, cảm hoài thấy thời gian trôi qua nhanh, hình sắc biến đổi không ngờ, thấm thoát đã 15 năm, một góc đời người.

*“Mười lăm năm thấm thoát có xa gì,
Ngoảnh mặt lại đã đến kỳ tơ liễu.”*

Hai câu “thấm thoát” và “ngoảnh mặt lại” khiến ta tưởng chừng 15 năm nhanh như một cái quay đầu, một khoảnh khắc.

4. Hai câu 5 và 6 là hai câu thích thực, then chốt và nút thắt kết cấu câu chuyện tình.

“Ngã lãng du thời, quân thượng thiếu,”

(Lúc xưa ta chơi bờ lãng mạn, thì nàng hãy còn thơ ấu)

“Quân kim hứa giá, ngã thành ông.”

(Bây giờ nàng đến tuổi lấy chồng, thì ta đã thành ông lão rồi).

Những chữ “ngã”, “quân”, nhắc đi nhắc lại, dồn dập như tiếng đàn mau càng làm nổi bật nghịch cảnh tái ngộ giữa ông già tóc bạc phơ và gái tơ mơn mớn xuân tình.

5. Hai câu 7 và 8 nói lên cả một nghịch cảnh:

*“Cười cười nói nói then thùng,
Mà Bạch phát với hồng nhan chùng ái ngại”*

Nghịch cảnh, vì hai người gượng cười nói nhưng không khỏi then thùng, ái ngại. Hai chữ “bạch phát” (tóc bạc), và “hồng nhan” (màu sắc đỏ giữa mắt và lông mày), tức thiếu nữ xinh đẹp, đặt liền nhau, tả cái cảnh éo le ngang trái của hai người.

6. Bản chất đa tình của Dương Khuê thể hiện trong hai câu thơ 9 và 10:

*“Riêng một thú thanh sơn đi lại,
Khéo ngầy ngầy đại đại với tình.”*

7. Câu 11:

“Đàn ai một tiếng dương tranh!”

Điệu hai người xa thực tại vào thế giới diệu huyền của âm thanh, quên lãng.

8. Kết luận bài thơ hát ả đào này là một trong những bài thơ hát ả đào xuất sắc nhất đã góp phần lớn vào văn học nước nhà.

● Trích đăng của THANH THỦY

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi chân thành cảm tạ quý Ái Hữu Công Chánh đã chung lời tụng niệm, điện thoại phân ưu, phúng điếu và đưa tiễn Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại, Cụ Ngoại chúng tôi là:

Cụ bà NGUYỄN LƯƠNG NGÔN

nhũ danh Từ Thị Cáp

đến nơi an nghỉ cuối cùng ngày 1 tháng 3 năm 1991 tại nghĩa trang Lima Family, Milpitas, California, hưởng thọ 81 tuổi.

Trong lúc đau buồn, chúng tôi không tránh khỏi những lỗi lầm thiếu sót, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ
Chồng Nguyễn Lương Ngôn